

Số: /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân bổ vốn trồng rừng thay thế từ Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh (đợt 01) năm 2024 cho các tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thực hiện hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 21/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc quy định một số định mức kinh tế kỹ thuật về lâm nghiệp;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 74/TTr-SNN ngày 25/3/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ vốn trồng rừng thay thế từ Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh (đợt 1) năm 2024 cho các tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, như sau:

Tổng số tiền phân bổ (đợt 1) thực hiện trồng, chăm sóc rừng trồng phòng hộ, đặc dụng năm 2024 là 2.491.751.000 đồng (Hai tỷ, bốn trăm chín mươi một triệu, bảy trăm năm mươi một nghìn đồng), cụ thể như sau:

1. Số tiền đề nghị phân bổ để thực hiện trồng rừng, chăm sóc rừng trồng phòng hộ năm 1 - năm 2024 (đợt 1) là: 1.128.406.000 đồng (Một tỷ, một trăm hai mươi tám triệu, bốn trăm linh sáu nghìn đồng) để đầu tư trồng, chăm sóc 30,0 ha rừng phòng hộ tại Ban quản lý rừng phòng hộ Cẩm Sơn, cụ thể:

- Trồng, chăm sóc rừng trồng năm thứ nhất (năm 2024): 1.095.540.000 đồng.

- Chi phí quản lý (3%): 32.866.000 đồng.

2. Số tiền phân bổ thực hiện chăm sóc rừng là 1.363.345.000 đồng (*Một tỷ, ba trăm sáu mươi ba triệu, ba trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*), cụ thể:

2.1. Phân bổ là 459.398.000 đồng thực hiện chăm sóc rừng đặc dụng, phòng hộ năm 2 (rừng trồng năm 2023), cụ thể cho từng đơn vị như sau:

- Ban quản lý rừng phòng hộ Sơn Động (1,4 ha), dự toán phân bổ là 18.455.000 đồng, trong đó:

+ Chăm sóc rừng trồng năm 2 (năm 2024): 17.917.000 đồng.

+ Chi phí quản lý (3%): 538.000 đồng.

- Ban quản lý rừng phòng hộ Cẩm Sơn (30 ha), dự toán phân bổ là 440.943.000 đồng, trong đó:

+ Chăm sóc rừng trồng năm 2 (năm 2024): 428.100.000 đồng.

+ Chi phí quản lý (3%): 12.843.000 đồng.

2.2. Phân bổ là 728.383.000 đồng thực hiện chăm sóc rừng đặc dụng, phòng hộ năm 3 (rừng trồng năm 2022), cụ thể từng đơn vị như sau:

- Ban quản lý rừng phòng hộ Sơn Động (20 ha), dự toán phân bổ là 238.280.000 đồng, trong đó:

+ Chăm sóc rừng trồng năm 3 (năm 2024): 231.340.000 đồng.

+ Chi phí quản lý (3%): 6.940.000 đồng.

- Ban quản lý rừng phòng hộ Cẩm Sơn (30 ha), dự toán phân bổ là 333.998.000 đồng, trong đó:

+ Chăm sóc rừng trồng năm 3 (năm 2024): 324.270.000 đồng.

+ Chi phí quản lý (3%): 9.728.000 đồng.

- Hạt Kiểm lâm Tân Việt Hòa (13,6 ha), dự toán phân bổ là 156.105.000 đồng, trong đó:

+ Chăm sóc rừng trồng năm 3 (năm 2024): 151.558.000 đồng.

+ Chi phí quản lý (3%): 4.547.000 đồng.

2.3. phân bổ là 175.564.000 đồng thực hiện chăm sóc rừng đặc dụng, phòng hộ năm 4 (rừng trồng năm 2021), cụ thể từng đơn vị như sau:

- Ban quản lý rừng phòng hộ Sơn Động (16 ha), dự toán phân bổ là 57.680.000 đồng, trong đó:

+ Chăm sóc rừng trồng năm 4 (năm 2024): 56.000.000 đồng.

+ Chi phí quản lý (3%): 1.680.000 đồng.

- Ban quản lý rừng phòng hộ Cẩm Sơn (30 ha), dự toán phân bổ là 108.150.000 đồng, trong đó:

+ Chăm sóc rừng trồng năm 4 (năm 2024): 105.000.000 đồng.

+ Chi phí quản lý (3%): 3.150.000 đồng.

- Ban quản lý Khu du lịch sinh thái Suối Mỡ (2,7 ha), dự toán phân bổ là 9.734.000 đồng, trong đó:

+ Chăm sóc rừng trồng năm 4 (năm 2024): 9.450.000 đồng.

+ Chi phí quản lý (3%): 284.000 đồng.

Điều 2: Căn cứ Kế hoạch vốn được giao, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các đơn vị được giao vốn có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện trồng, chăm sóc rừng trồng phòng hộ, đặc dụng theo đúng quy định, đảm bảo đúng tiến độ và hoàn thành kế hoạch.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài Chính và các cơ quan có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ hướng dẫn Ban quản lý rừng phòng hộ Sơn Động, Ban quản lý rừng phòng hộ Cẩm Sơn; Ban quản lý khu du lịch sinh thái Suối Mỡ; Hạt Kiểm lâm Tân Việt Hoà triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Bắc Giang, Ban quản lý rừng phòng hộ Sơn Động, Ban quản lý rừng phòng hộ Cẩm Sơn; Ban quản lý khu du lịch sinh thái Suối Mỡ; Hạt Kiểm lâm Tân Việt Hoà và các đơn vị, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch; các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- + LĐVP, TH, KT, KTN;
- + Lưu: VT, NN^{Thăng}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Ô Pích